

THÔNG TIN QUỸ LPBF

Tên quỹ	Quỹ Đầu tư Trái phiếu LP
Tên viết tắt	LPBF
Loại hình quỹ	Quỹ mở
Bắt đầu hoạt động là quỹ trái phiếu	21/07/2025
Công ty quản lý quỹ	CTCP Quản lý Quỹ LPB (LPBA)
Ngân hàng giám sát	BIDV - CN Hà Thành
Đại lý phân phối	LPBS / LPBA / Fincorp/ FHSC
Ngày giao dịch (Ngày T)	Hàng ngày (từ Thứ Hai đến Thứ Sáu)
Thời gian nhận lệnh	Trước 14h30 ngày (T-1)
Giá trị đầu tư tối thiểu	10.000 đồng

MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là **tạo ra thu nhập ổn định và bảo toàn vốn** cho nhà đầu tư trong **trung và dài hạn**, thông qua việc đầu tư chủ yếu vào danh mục các trái phiếu niêm yết của các doanh nghiệp có xếp hạng tín nhiệm tốt và các tài sản có thu nhập cố định khác như chứng chỉ tiền gửi.

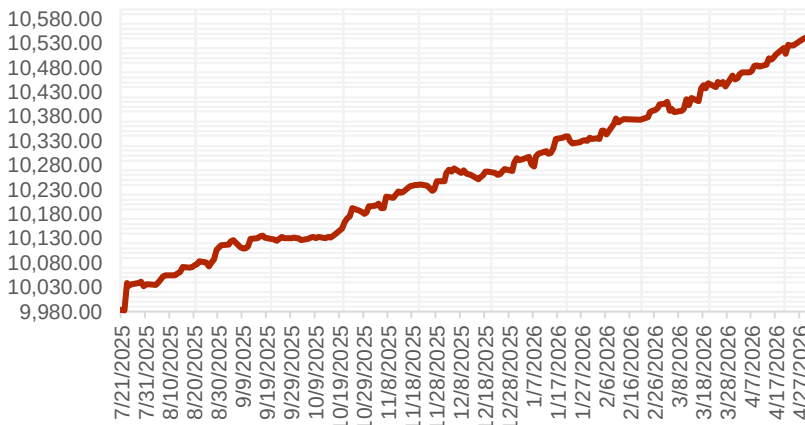
Quỹ hướng đến **hiệu quả đầu tư cao hơn so với lãi suất tiền gửi ngân hàng**, đồng thời duy trì mức độ rủi ro thấp hơn so với các quỹ cổ phiếu.

QUỸ LPBF PHÙ HỢP VỚI AI?

Quỹ LPBF phù hợp với các nhà đầu tư **có dòng tiền nhàn rỗi từ 3 - 6 tháng hoặc dài hơn**, mong muốn đầu tư sản phẩm có **lợi nhuận hấp dẫn** và **linh hoạt về kỳ hạn đầu tư**.

DIỄN BIẾN GIÁ CHỨNG CHỈ QUỸ LPBF

NAV/1CCQ



Đồ thị tính từ khi Quỹ LPBF chuyển đổi sang quỹ trái phiếu vào ngày 21/07/2025

LỢI NHUẬN QUỸ LPBF

	Giá CCQ ngày 31/5/26	Lợi nhuận*			
		3 tháng	6 tháng	9 tháng	12 tháng
LPBF *	10,584.31	1.80%	3.43%	4.99%	
Lợi nhuận quy năm		6.89%	6.86%	6.66%	

* Lợi nhuận của Quỹ tính theo tăng trưởng giá chứng chỉ quỹ

TOP HOLDINGS (tại ngày 31/05/2026)

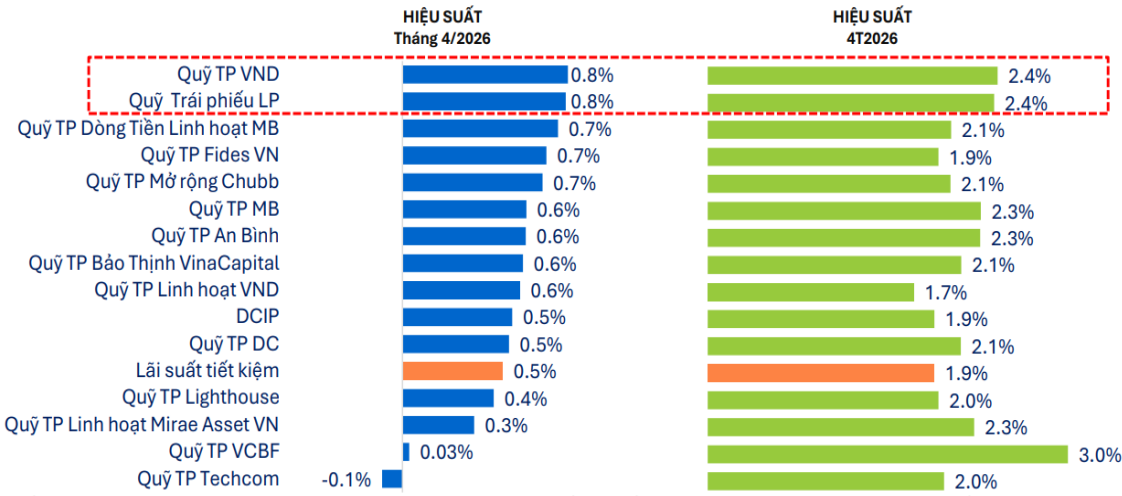
Trái Phiếu	Ngành	% Tổng Tài sản
DSE125018	Chứng khoán	18.58%
HDB125012	Ngân hàng	17.84%
LPB125007	Ngân hàng	17.82%
BAF126003	Nông nghiệp	15.11%
VIC124003	Bất động sản	9.31%



QUỸ LPBF DẪN ĐẦU VỀ HIỆU QUẢ TRONG BẢNG XẾP HẠNG CÁC QUỸ TRÁI PHIẾU NĂM 2026

Quỹ trái phiếu LPBF đem lại lợi suất đầu tư đứng đầu thị trường trong tháng 04/2026 và nằm trong top 3 tính chung 4 tháng đầu năm.

Hiệu suất hoạt động các Quỹ trái phiếu trong tháng 4/2026 và 4T2026 (chỉ hiển thị các quỹ có NAV >100 tỷ đồng)



Nguồn: FiinPro-X Platform. Ghi chú: (1) Dữ liệu được ước tính dựa trên công bố mỗi nhất của các quỹ trong tháng 4/2026; (2) Hiệu suất được tính là % thay đổi NAV/ccq trong kỳ, đã bao gồm p trả cho NĐT; (3) Lãi suất tiết kiệm là lãi suất tiền gửi bình quân kỳ hạn 12 tháng tại 4 ngân hàng (VCB, BIDV, VietinBank, Agribank); (4) Hiệu suất trong quá khứ, dù là kết quả thực tế hay được ki không đảm bảo và không phản ánh hiệu suất trong tương lai.

THÔNG BÁO GIẢM PHÍ BÁN CỦA QUỸ LPBF TỪ NGÀY 8/6/2026

Nhằm tối ưu lợi nhuận cho nhà đầu tư trong bối cảnh mặt bằng lãi suất cao như hiện nay, Quỹ Đầu tư Trái phiếu LP sẽ điều chỉnh GIẢM Phí bán (Phí mua lại) chứng chỉ quỹ từ ngày 8/6/2026 như sau:

Thời gian đầu tư	Phí bán CŨ	Phí bán MỚI	Mức điều chỉnh
Từ 0 - 3 tháng	1%	0.30%	Giảm tới 70%
Từ 3 - 6 tháng	0.35%	0%	Miễn phí hoàn toàn
Từ 6 - 9 tháng	0.20%	0%	
Từ 9 tháng trở lên	0%	0%	

Như vậy, chỉ cần nắm giữ chứng chỉ quỹ LPBF từ 3 tháng trở lên, nhà đầu tư sẽ được MIỄN hoàn toàn phí bán.

Việc giảm phí bán sẽ giúp Nhà đầu tư gia tăng lợi nhuận đầu tư, đặc biệt với các kỳ hạn ngắn từ 3-6 tháng. Dưới đây là bảng so sánh Lợi nhuận kỳ vọng của Quỹ LPBF (sau khi áp dụng biểu phí mới) và kênh Tiết kiệm thông thường:

Thời gian đầu tư	3 tháng	4 tháng	5 tháng	6 tháng
Quỹ Trái phiếu LPBF (lợi nhuận kỳ vọng)	6.60%	6.70%	6.75%	6.80%
Lãi suất Tiết kiệm Ngân hàng	4.75%	4.75%	4.75%	6.30%
Chênh lệch	1.85%	1.95%	2.00%	0.5%

(Giả định hiệu suất đầu tư danh mục của Quỹ đạt 7.0%/năm, mức lợi nhuận thực tế phụ thuộc vào kết quả hoạt động của Quỹ tại thời điểm định giá)

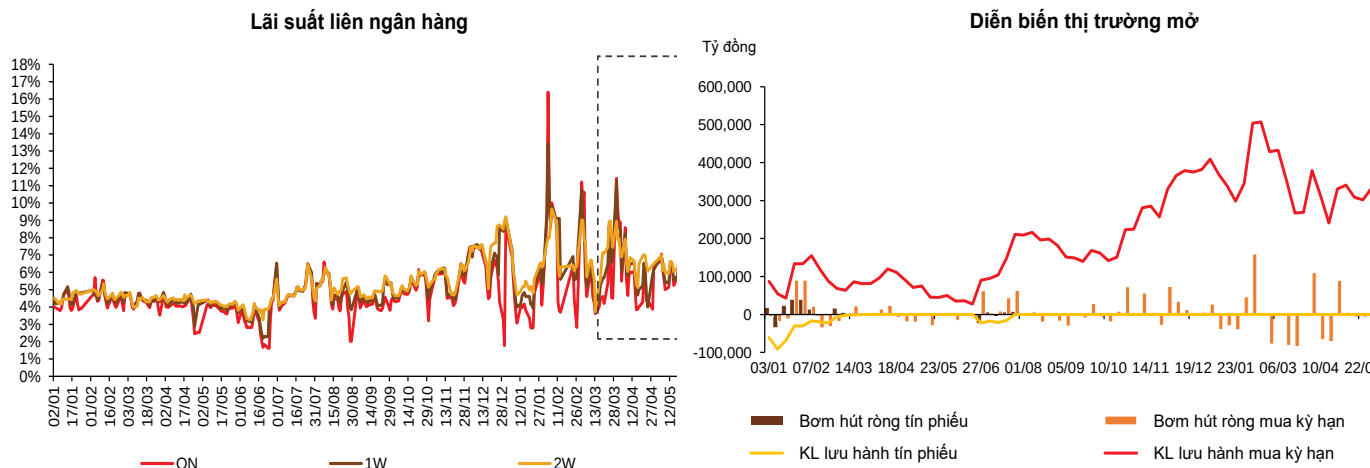
Với mức chênh lệch về lợi nhuận vượt trội (lên tới 2% ở kỳ hạn 5 tháng) và tính thanh khoản linh hoạt, không còn rào cản về phí, LPBF đang là giải pháp quản lý dòng tiền ngắn hạn tối ưu hàng đầu cho nhà đầu tư.



THÔNG TIN VỀ LÃI SUẤT VÀ THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU THÁNG 5

1. DIỄN BIẾN LÃI SUẤT

Lãi suất huy động dân cư: Sang tháng 5/2026, xu hướng giảm lãi suất huy động đã chậm lại rõ rệt so với tháng 4 và chuyển sang trạng thái phân hoá theo từng ngân hàng và kỳ hạn. Theo thống kê, có 7 ngân hàng giảm lãi suất huy động trong tháng, chủ yếu tại các kỳ hạn từ 3 đến dưới 12 tháng, trong khi 3 ngân hàng tăng lãi suất cục bộ ở một số kỳ hạn trung và dài hạn. Nhóm 4 ngân hàng quốc doanh top đầu không ghi nhận điều chỉnh lãi suất huy động trong tháng, lãi suất huy động 12 tháng tại 4 ngân hàng này vẫn được duy trì ở mức 5,9%.



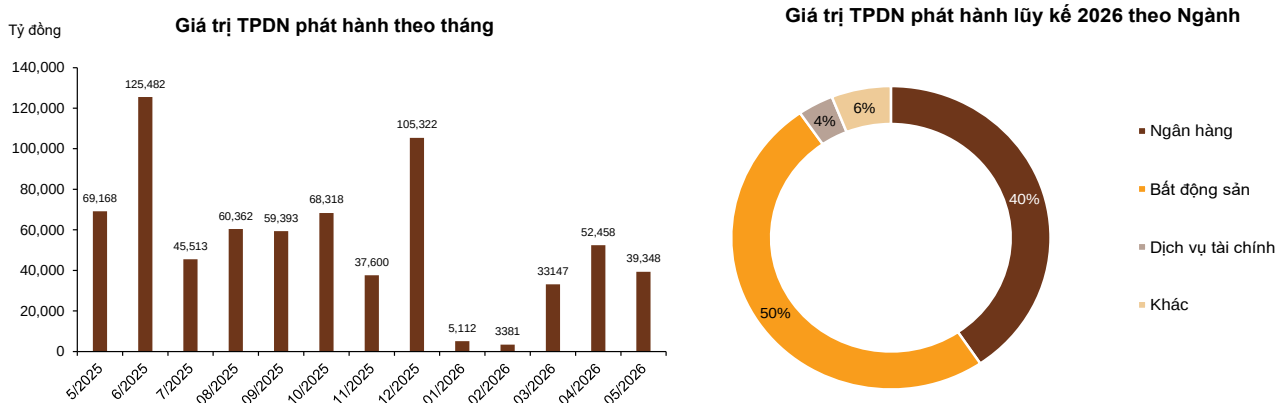
Nguồn: FiinPro, LPBS

Lãi suất liên ngân hàng: sang tháng 5/2026, áp lực thanh khoản của thị trường liên ngân hàng có dấu hiệu gia tăng, kỳ lãi suất ON, 1W và 2W đều lần lượt tăng 7,00%, 7,40%, và 7,40%.

Diễn biến thị trường mở (OMO): lãi suất đấu thầu các kỳ hạn trên thị trường mở được duy trì ở mức 4,5%. Tính đến hết ngày 29/5/2026, quy mô lưu hành trên kênh cầm cố OMO đạt 332,311 tỷ VNĐ.

2. THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP (TPDN)

TPDN phát hành: trong tháng 5/2026, có đến 33 đợt phát hành với tổng giá trị phát hành đạt 39.348,2 tỷ VNĐ (trong đó chỉ có 4 đợt phát hành ra công chúng với tổng giá trị đạt 1.665,2 tỷ VNĐ). Tính từ đầu năm đến nay, tổng giá trị TPDN phát hành đạt 133.445,1 tỷ VNĐ, trong đó 50% tổng giá trị đến từ trái phiếu được phát hành bởi các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Bất Động Sản (tương đương 66.180,5 tỷ VNĐ), 40% tổng giá trị phát hành đến từ trái phiếu được phát hành bởi các Ngân Hàng (53.871,6 tỷ VNĐ).

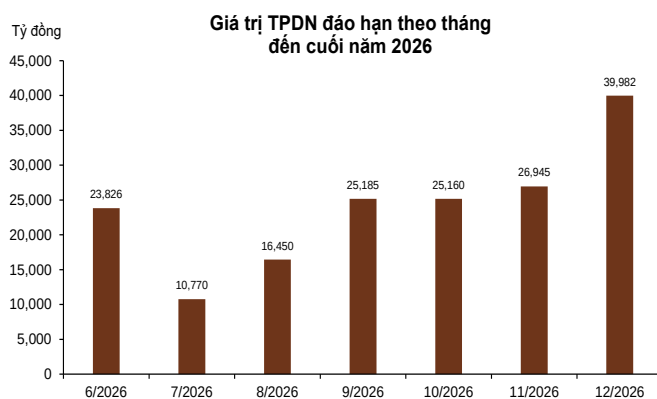
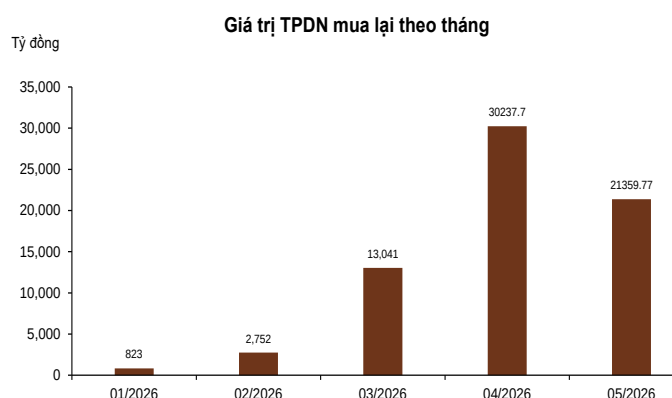


Số TT	Mã TP	Tổ chức phát hành	Ngành	Giá trị phát hành (Tỷ VNĐ)	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Lãi suất Cou
1	VHM12605	Vinhomes	Bất động sản	3,000.00	05/28/2026	05/28/2029	12%
2	TCB12607	Techcombank	Ngân hàng	3,500.00	05/27/2026	05/27/2029	8.40%
3	HCV12602	Home Credit Việt Nam	Dịch vụ tài chính	1,000.00	05/27/2026	05/27/2029	7%
4	OCB12604	Ngân hàng Phương Đông	Ngân hàng	1,000.00	05/26/2026	05/26/2029	8.50%
5	OCB12605	Ngân hàng Phương Đông	Ngân hàng	1,000.00	05/26/2026	05/26/2029	8.60%
6	OCB12603	Ngân hàng Phương Đông	Ngân hàng	1,000.00	05/21/2026	05/21/2029	8.60%
7	MBB12608	MBBank	Ngân hàng	3,000.00	05/21/2026	05/21/2029	8.30%
8	BIDL2634005C	BIDV	Ngân hàng	446.58	05/20/2026	05/20/2034	7.75%
9	HCV12601	Home Credit Việt Nam	Dịch vụ tài chính	150.00	05/20/2026	05/20/2029	9.80%
10	MSB12603	MSB Bank	Ngân hàng	2,000.00	05/20/2026	05/20/2029	8.45%

Nguồn: FiinPro, LPBS

TPDN được mua lại: trong tháng 5/2026, tổng giá trị TPDN được mua lại đạt 21,359.8 tỷ VNĐ. Tính chung cả 5 tháng đầu năm, tổng giá trị TPDN được mua lại đạt 68.123,9 tỷ VNĐ, trong đó ngành Ngân Hàng chiếm tỷ trọng lớn nhất (78%), tương đương với tổng giá trị đạt 53.325,9 tỷ VNĐ.

TPDN đến hạn: trong 7 tháng còn lại của năm 2026, tổng giá trị TPDN đáo hạn là 168.317,4 tỷ VNĐ. Trong đó: 48% giá trị trái phiếu đáo hạn đến từ trái phiếu được phát hành bởi các doanh nghiệp Bất Động Sản với giá trị tương đương 80.125,9 tỷ VNĐ, theo sau là trái phiếu được phát hành bởi các Ngân Hàng với 22% tương đương với giá trị đáo hạn đạt 36.454,0 tỷ VNĐ.



Nguồn: FiinPro, LPBS

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ LPB lập dựa trên các nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm phát hành. Mọi số liệu, nhận định và đánh giá trong báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, không được xem là khuyến nghị đầu tư hay cam kết về kết quả sinh lời của Quý.

Hiệu quả đầu tư trong quá khứ không phản ánh hay đảm bảo cho kết quả trong tương lai. Nhà đầu tư cần chủ động xem xét mục tiêu đầu tư, khả năng chấp nhận rủi ro và có thể tham khảo ý kiến từ các chuyên gia trước khi đưa ra quyết định đầu tư.

